

Số: /QĐ-BNN-TL

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2, dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên thuộc dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Luật của Quốc hội; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13; Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/2/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung và quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và đầu tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BNN-KH ngày 22/7/2021; số 4503/QĐ-BNN-KH ngày 27/10/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống Bắc Hưng Hải - Giai đoạn 2;

Căn cứ Quyết định số 1011/QĐ-BNN-TL ngày 21/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên thuộc Dự án: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2;

Căn cứ Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 315/TB-VPCP ngày 09/8/2023 của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ văn bản số 7622/VPCP-NN ngày 03/10/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng trạm bơm dã chiến Hệ thống thủy lợi Bắc Hưng hải;

Căn cứ vào văn bản số 7221/BNN-TL ngày 09/10/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc xây dựng hạng mục Trạm bơm dã chiến thuộc hệ thống Bắc Hưng Hải;

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải tại tờ trình số 730/TTr-BHH-DA ngày 30/10/2023 của Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Hưng Hải về việc thẩm định và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên thuộc Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy lợi, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, kèm theo Báo cáo thẩm định số 1586/BC-TL-ĐTXD ngày 02/11/2023 của Cục Thủy lợi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Khoản 4, 5, 11, 12, Điều 1, Quyết định số 1011/QĐ-BNN-TL ngày 21/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên với nội dung như sau:

1) Bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ của dự án

Đầu tư trạm bơm dã chiến Xuân Quan nhằm góp phần giảm ô nhiễm môi trường nước của hệ thống Bắc Hưng Hải và bổ cập nguồn nước, hỗ trợ tưới vào mùa kiệt cho khoảng 8000 ha.

2) Bổ sung quy mô đầu tư của dự án

Bổ sung trạm bơm dã chiến Xuân Quan vào dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên với quy mô, thông số kỹ thuật và giải pháp thiết kế như sau:

a) Quy mô, thông số kỹ thuật

TT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Trị số
1	Lưu lượng thiết kế	m ³ /s	16
2	Số tổ máy bơm	Tổ	8
3	Mực nước bể hút lớn nhất	m	+1,20
4	Mực nước bể hút nhỏ nhất	m	-0,30
5	Mực nước bể hút thiết kế	m	+0,45
6	Mực nước bể xả lớn nhất	m	+1,85
7	Mực nước bể xả thiết kế	m	+1,85
8	Cao trình đáy buồng hút	m	-3,40
9	Cao trình đáy bể xả	m	-1,50
10	Cao trình đỉnh bể xả	m	+2,35
11	Cao trình sàn máy bơm	m	+2,35
12	Lưu lượng thiết kế 01 tổ máy	m ³ /h	7200

b) Giải pháp thiết kế

- Vị trí xây dựng: Bờ hữu thượng lưu cống Xuân Quan
- Hình thức trạm bơm: Trạm bơm chìm đặt cố định, bơm nước đổ vào bể xả chảy vào khoang thông thuyền cống Xuân Quan.
- Máy bơm: Sử dụng máy bơm chìm $Q_b = 2 \text{ m}^3/\text{s}$ ($7200 \text{ m}^3/\text{h}$); $H_{\text{bơm}} = 3,2\text{m}$; $N = 110\text{KW}$; $\eta = 80,4\%$.
- Số máy bơm: 08 máy
- Cột nước bơm thiết kế: $H_b = 3,2 \text{ m}$
- Máy biến áp: gồm 03 máy (trong đó 02 máy 630KVA+1 máy 50KVA)
- Kết cấu nhà trạm, bể xả, buồng hút: Nhà máy bơm kiểu khối tảng bằng BTCT M300, dạng buồng ướt, máy bơm đặt chìm, kiểu nhà trạm không có tầng trên, xử lý gia cố nền móng nhà máy và bể xả bằng cọc BTCT M300 kích thước (0,3x0,3x11,5)m:

- + Chiều dài nhà trạm $B = 26,0\text{m}$.
- + Chiều rộng nhà trạm: $L = 6,55\text{m}$.
- + Chiều rộng bể xả: $(4,0 \div 5,9)\text{m}$

3) Điều chỉnh danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn áp dụng

(Chi tiết xem tại phụ lục I kèm theo)

- 4) Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 409.387.000.000 đồng gồm:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Kinh phí
1	Chi phí xây dựng	282.902.733.000
2	Chi phí thiết bị	36.770.368.000
3	Chi phí quản lý dự án	5.187.496.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	29.177.694.000
5	Chi phí khác	3.440.334.000
6	Chi phí dự phòng	51.908.375.000
	Tổng cộng	409.387.000.000

(Chi tiết xem tại Phụ lục II kèm theo)

5) Một số lưu ý giai đoạn TKBVTC-DT hạng mục trạm bơm dã chiến Xuân Quan

- Rà soát, bổ sung khảo sát kỹ địa hình, địa chất,... theo đúng quy định hiện hành để nghiên cứu, tính toán ổn định, kết cấu của hạng mục để lựa chọn được giải pháp tối ưu, đảm bảo an toàn tuyệt đối công trình, hiệu quả kinh tế, thuận lợi khi khai thác vận hành.

- Đơn vị tư vấn thiết kế hạng mục gia cố bờ hữu cửa ngoài cống Xuân Quan nghiên cứu giải pháp thiết kế gia cố đoạn kênh nằm trong phạm vi trạm bơm cho phù hợp và đồng bộ với thiết kế trạm bơm.

- Xin ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý điện lực về điểm đấu nối đường dây cao thế, công suất trạm biến áp, các yêu cầu kỹ thuật của đường dây và trạm biến áp cấp điện cho trạm bơm.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm rà soát kỹ về khối lượng thiết kế sau thiết kế cơ sở; tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình; xây dựng, phê duyệt phương án đảm bảo an toàn công trình trong quá trình thi công. Lập tiến độ, biện pháp tổ chức thi công chi tiết cho phù hợp đến tháng 3 năm 2024 phải hoàn thành hạng mục đưa vào khai thác sử dụng, xây dựng chỉ dẫn kỹ thuật thi công, lựa chọn biện pháp và thiết bị thi công phù hợp đảm bảo an toàn, ổn định cho hạng mục công trình.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

- Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2), Dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên thuộc Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2.

(Chi tiết xem tại Phụ lục III kèm theo)

- Gia hạn thời gian thực hiện gói thầu số 05 - Tư vấn khảo sát, thiết kế BVTC-DT dự án thành phần số 1, tỉnh Hưng Yên đến hết ngày 20/11/2023.

Điều 3. Quyết định này bổ sung Khoản 4,5, thay thế Khoản 11,12, Điều 1, Quyết định số 1011/QĐ-BNN-TL ngày 21/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án thành phần số 1: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Hưng Yên; Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) của dự án; các nội dung khác giữ nguyên theo quyết định nêu trên.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy lợi, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL
Bắc Hưng Hải;
- Các Vụ: KH, TC;
- Lưu: VT, TL. (10b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp